

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....(1) (2)....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng;
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023**

(Kèm theo Công văn số: 1932/UBND-NC ngày 12/ 5/2023 của UBND tỉnh)

A. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo.
2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

II. Kết quả cụ thể của công tác phòng, chống tham nhũng

1. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.
 - Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.
 - Xây dựng, ban hành và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn .
 - Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
 - Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
 - Kiểm soát tài sản và thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
 - Thực hiện các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích.

- Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ.

- Phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác thanh tra.

- Phát hiện, xử lý tham nhũng qua phản ánh, tố cáo.

- Kết quả công tác điều tra, xử lý tội phạm về tham nhũng.

3. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN.

Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng. Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm.

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân.

III. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

IV. Đề xuất, kiến nghị (nếu có)

B. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) của cơ quan, đơn vị.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, Kế hoạch THTK, CLP và việc THTK, CLP của cơ quan, đơn vị được giao quản lý, phụ trách (*Nêu rõ các văn bản mang tính chất chỉ đạo, điều hành công tác THTK, CLP; nêu rõ các mục tiêu tiết kiệm, yêu cầu chống lãng phí, chỉ tiêu tiết kiệm phải cụ thể, rõ ràng về nội dung và giá trị (được thể hiện bằng số tuyệt đối và tỷ lệ %)*)

các tiêu chí đánh giá tiết kiệm đã đề ra trong Chương trình THPTK, CLP; các biện pháp về THPTK, CLP đã đề ra và tình hình, kết quả triển khai thực hiện các biện pháp này theo tiến độ đến cuối kỳ báo cáo (bao gồm các biện pháp đã triển khai thực hiện từ trước kỳ báo cáo, đến kỳ báo cáo vẫn phát huy tác dụng và có kết quả cụ thể).

Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực báo cáo, đánh giá tình hình, kết quả công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo việc THPTK, CLP trong lĩnh vực quản lý trong kỳ báo cáo; so sánh kết quả của kỳ báo cáo với kỳ trước và với kế hoạch đã đề ra (kế hoạch hàng năm và kế hoạch 5 năm); đánh giá mặt tích cực, hiệu quả và những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THPTK, CLP đối với cơ quan, đơn vị (nếu có).

II. Tình hình, kết quả thực hiện Luật THPTK, CLP

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực:

- Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước.
- Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.
- Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia.
- Trong quản lý, sử dụng tài sản công.
- Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên.
- Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.
- Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp.
- Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động.

** Lưu ý: Các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung, chỉ tiêu tiết kiệm đã đề ra trong Chương trình THPTK, CLP hàng năm để đánh giá các chỉ tiêu tiết kiệm; số liệu phải cụ thể, rõ ràng về nội dung và giá trị (được thể hiện bằng số tuyệt đối và tỷ lệ %).*

2. Kết quả phát hiện hành vi lãng phí và xử lý hành vi lãng phí

- Nội dung lãng phí đã phát hiện.
- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện.

- Số vụ việc đã được xử lý.
- Số người vi phạm và hình thức xử lý.

3. Kết quả kiểm tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Số cuộc kiểm tra.
- Nội dung kiểm tra.
- Hình thức kiểm tra.
- Thời điểm kiểm tra.
- Kết quả kiểm tra, giám sát.

4. Kết quả khen thưởng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Nội dung về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được khen thưởng.
- Số người được khen thưởng.
- Hình thức khen thưởng.
- Số tiền khen thưởng.
- Nguồn kinh phí khen thưởng.
- Thời điểm khen thưởng.

5. Kết quả công khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Nội dung công khai.
- Hình thức công khai.
- Thời điểm công khai.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm.
2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân.

VI. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

1. Phương hướng, nhiệm vụ.
2. Các giải pháp.

V. Đề xuất, kiến nghị (nếu có)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

i.